JS CORE

Where to: js cần đặt ở cuối file html( trước thẻ body)

Output: display data in innerHTML, write(), alert() , console.log()

Operator: \*\* Bình phương

Data type: number,string,object, boolean

Length = 16 // number

Name=” Khánh Linh” // string

X={firstName:”John”, lastName=”Doe”} ;// object

Variable nhận giá trị cuối cùng nó được gán

Array: cars=[“saab”,’’volvo’’,’’mazda’’]

Object person={firstName:”Joe”, lastName:”Doe”, age:50}

* Gọi firstName : person.firstName ra kết quả là Joe.
* Cách khác: person[“firstName”]

Function : function myFunction(parameter1, parameter2,…){ code to be executed}

Các parameter là một kí tự để định nghĩa sau.

Ví du; : function myFunction(A, B, C){Sài A, B, C như cái gì thì khi gọi hàm nó phải viết đúng cú pháp thay thế }

* Gọi hàm để sài : myFunction(“idname”,180, {color:”red”})

Events: Các hành động sảy ra trên element đó thì sự kiện đi kèm là gì

Ví dụ: <button onclick=”A”> </button> => Nếu click vào nút này thì sự kiện A sẽ sảy ra

Nếu mình không muốn quy định luôn hành động trên mã code html thì chuyển sang dùng lắng nghe sự kiện.

Kind of event: onclick, onmouseover,onmouseout,onkeydown, onload, onchange( html element has been changed( ví dụ điền))

String: cần lưu ý khi khái báo chuỗi, có thể dùng nháy kép or đơn, nếu là đơn bên ngoài bên trong dùng kép…. Nhưng nếu thực sự trùng cả với bao ngoài của chuỗi thì cần dùng \” hay \’ hay \\ ( 1 cái \ sẽ bị bỏ đi khi thực thi- kết hợp dùng khi dòng code dài )

String cũng có thể là object: y= new String(“John”); => typeof y return object

* String method: str.indexOf(“ABC”): Tìm ra vị trí đầu tiên của chuỗi ABC trong đối tượng str( Vị trí bắt đầu là 0)
* Str.lastindexOf(“ABC”). Nếu ko ra thì có gt là -1
* Str.indexOf(“ABC”,15): Tìm vị trí cái thg đầu tiên xuất hiện từ sau vị trí 15 đổ đi
* Str.slice(7,13) lấy vị trí thứ 7 8 9 10 11 12 còn (-12, -6) lấy -12 -11 -10 …-7
* Substring like slice. Khác: Substr (7,6) lấy từ vị trí 7 ra 6 vị trí. Nếu k có số vị trí thì lấy đến hết

Number: Cần lưu ý các phép trừ nhân chia chuỗi sẽ được xem như nember.

Array: Các phần tử bắt đầu từ 0; Array[0]

Array.push(“Mango”) thêm phần tử mango vào sau cùng

Thêm phần tử dài hơn length thì nó ra undifine

Khi nào nên dùng object: khi tên các element là string. Khi à number thì array

Khai báo var point=[] => good

Array.isArray(ABC) : kiểm tra kết quả của array. Là true or false

* var fruits = ["Banana", "Orange", "Apple", "Mango"];  
    
  fruits instanceof Array;   // returns true

arr.pop(): remove last element return it

arr.push(): add a element and return length of array

shift : xóa đầu trả về gt đó. unshift: thêm vô đít và lấy length

Có nhiều cách thêm các element và xóa đí

Condition: if else if else

Switch:

For : For in : Vòng lặp xác định dựa trên các element của object. Truy cập vào các index của mảng. trong ví dun dưới nó truy cập vào fname, lname, age.

var person = {fname:"John", lname:"Doe", age:25};  
  
var text = "";  
for (let x in person// x nhận lần lư giá trị fname, lname, age) {  
  text += person[x];  
}

for of : thường dùng cho các array

var cars = ['BMW', 'Volvo', 'Mini'];  
var x;  
  
for (x of cars) {  
  document.write(x + "<br >");  
}